

Số: 221/2025/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ**  
**ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

Các Thẩm phán:

Ông Trần Ngọc Tuấn

Ông Dương Anh Văn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Lê Công Thành - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 330/2024/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số H, đường C, Phường E, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Hà Văn K. Địa chỉ: Số B, đường Số D, Khu dân cư T, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Là người đại diện theo ủy quyền (được ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 20 tháng 01 năm 2020).

2. Bị đơn:

2.1. Bà Châu Ngọc P, sinh năm 1971

Địa chỉ: Số D B, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn Châu Ngọc P: Ông Trần Quang V. Địa chỉ: Số C, khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Là người đại diện theo ủy quyền (được ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 07 tháng 4 năm 2023).

2.2. Ông Trần Quốc T1, sinh năm 1963

Địa chỉ: Số G, đường N, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của bị đơn Trần Quốc T1:* Bà Đào Thị T2 hoặc ông Trần Quang V. Cùng địa chỉ: Số C, khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Là người đại diện theo ủy quyền (được ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 04 tháng 7 năm 2023).

*3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Ông Trần Quốc T3, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Số F, đường Y, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc 1: Số G, đường N, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc 2: Số B, đường L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2. Ông Hoàng Ngọc T4, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Số H, đường C, Phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của ông T4:* Ông Hà Văn K, sinh năm 1979; địa chỉ: Số B, đường Số D, Khu dân cư T, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Là người đại diện theo ủy quyền (được ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 20/01/2020).

3.3. Bà Nguyễn Thị T5, sinh năm 1962;

Thường trú: Số E, đường C, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cu trú: 305 Chapel Rd, B, Australia.

*Người đại diện hợp pháp của bà T5:* Ông Lê Minh T6, sinh năm 1969, địa chỉ: 5 N, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Là người đại diện theo ủy quyền (được ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 07/8/2023).

Tại Đơn kháng cáo ngày 19 tháng 6 năm 2024, bị đơn bà Châu Ngọc P và ông Trần Quốc T1 kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm vì cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự với lý do nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, bị đơn không có yêu cầu phản tố là chưa phù hợp, vì trong vụ án này ông, bà đã có văn bản phản tố ngày 12/7/2023 gửi Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng đến nay chưa được Tòa án phản hồi về việc có thụ lý hay không là vi phạm nguyên tắc tố tụng cơ bản của Tòa án. Bà Châu Ngọc P và ông Trần Quốc T1 kháng cáo yêu cầu hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 330/2024/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Đơn kháng cáo ngày 25 tháng 6 năm 2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Quốc T3 kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm vì cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự

là chưa phù hợp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đình chỉ vụ án nhưng không xét yêu cầu độc lập của ông là chưa đúng quy định. Ông Trần Quốc T3 kháng cáo yêu cầu hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 330/2024/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến như sau:* Xét thấy cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ pháp luật. Đề nghị Hội đồng cấp phúc thẩm không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 330/2024/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

### **XÉT THẤY:**

[1] Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 330/2024/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đình chỉ giải quyết vụ án với lý do: *Nguyên đơn rút đơn khởi kiện; bị đơn không có yêu cầu phản tố; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Quốc T3 gửi Đơn yêu cầu độc lập qua đường bưu điện, tuy nhiên Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng.*

[2] Xét kháng cáo của bị đơn bà Châu Ngọc P và ông Trần Quốc T1.

[2.1] Bà Châu Ngọc P và ông Trần Quốc T1 cho rằng ông, bà đã có văn bản phản tố ngày 12/7/2023 gửi Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng đến nay chưa được Tòa án xem xét thụ lý.

[2.2] Xét thấy: Ngày 11/4/2023 và ngày 12/7/2023 bà Châu Ngọc P và ông Trần Quốc T1 có làm Đơn phản tố gửi Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 30/8/2023, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có Thông báo số 547/2023/TB-TA về việc trả lại đơn phản tố với lý do *Đơn phản tố thuộc trường hợp người yêu cầu phản tố không sửa đổi, bổ sung đơn phản tố, không nộp đầy đủ tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Thẩm phán.* Thông báo trên được gửi cho người đại diện theo ủy quyền của bà P là ông Trần Quang V nhận; người đại diện theo ủy quyền của ông T1 là bà Đào Thị T2 nhận.

[2.3] Như vậy, căn cứ điểm e khoản 1 Điều 192, khoản 1 Điều 194 và Điều 202 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh trả lại đơn phản tố cho bà P và ông T1 là đúng quy định của pháp luật. Cho đến nay, ông T1, bà P không làm lại đơn phản tố nên Tòa án xem như ông, bà không có yêu cầu phản tố trong vụ án này là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Quốc T3.

[3.1] Ông T3 cho rằng Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đình chỉ vụ án nhưng không xét yêu cầu độc lập của ông là chưa đúng quy định.

[3.2] Ngày 30/8/2023, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định chuyển hồ sơ vụ án số 246/2023/QĐST-DS chuyển hồ sơ vụ án đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 18/9/2023 ông Trần Quốc T3 làm Đơn yêu cầu độc lập gửi Tòa án nhân dân Quận 8 qua đường bưu điện.

[3.3] Việc tổng đạt giấy triệu tập cho ông Trần Quốc T3 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được thực hiện như sau:

[3.3.1] Ngày 11/4/2024 Tòa án tổng đạt giấy triệu tập ông T3 đến Tòa án; đồng thời ngày 09/4/2024 Tòa án thực hiện thủ tục niêm yết giấy triệu tập ông T3 tại 03 địa điểm: Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; niêm yết tại địa chỉ Số F, đường Y, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường H, quận T.

Ông Trần Quốc T3 không có mặt theo giấy triệu tập.

[3.3.2] Ngày 03/5/2024 Tòa án tổng đạt giấy triệu tập ông T3 đến Tòa án; đồng thời ngày 07/5/2024 Tòa án thực hiện thủ tục niêm yết giấy triệu tập ông T3 tại 03 địa điểm: Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; niêm yết tại địa chỉ Số G, đường N, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Trần Quốc T3 không có mặt theo giấy triệu tập.

[3.3.3] Theo Điều 202 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định về Thủ tục yêu cầu phản tố hoặc yêu cầu độc lập thì: *Thủ tục yêu cầu phản tố hoặc yêu cầu độc lập được thực hiện theo quy định của Bộ luật này về thủ tục khởi kiện của nguyên đơn. Có nghĩa rằng, thủ tục xem xét đơn yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được xem xét như thủ tục xét đơn khởi kiện của nguyên đơn. Theo đó, khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định về việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự trong các trường hợp sau đây: “c. Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện hoặc nguyên đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt...”*.

[3.4] Căn cứ các quy định nêu trên, ông Trần Quốc T3 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Tòa án cấp sơ thẩm không thể thực hiện các thủ tục tố tụng về việc xem xét đơn yêu cầu độc lập của ông

được.

[4] Từ những nhận định trên, xét thấy Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án về việc “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” giữa các đương sự là đúng quy định của pháp luật. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Quốc T3 kháng cáo nhưng không có căn cứ nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trần Quốc T1, bà Châu Ngọc P, ông Trần Quốc T3; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 330/2024/QĐST-HC ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Trần Quốc T1, bà Châu Ngọc P, ông Trần Quốc T3 phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Trần Quốc T1, bà Châu Ngọc P; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Quốc T3.

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 330/2024/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm:

2.1. Ông Trần Quốc T1, bà Châu Ngọc P mỗi người chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng. Được khấu trừ mỗi người 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo các Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005562, ngày 18/7/2024 và số 0069039 ngày 08/11/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trần Quốc T1, bà Châu Ngọc P đã đóng xong án phí dân sự phúc thẩm.

2.2. Ông Trần Quốc T3 chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng. Được khấu trừ số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005622, ngày 29/7/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trần Quốc T3 đã đóng xong án phí dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại TP. HCM (1);
- TAND TP. HCM (1);
- VKSND TP. HCM (1);
- Cục THADS TP. HCM (1);
- Các đương sự (4);
- Lưu: hồ sơ (1), VP(3), 15b (NVK);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Hồ Tâm Tú**